

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST

Ngày: 31-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Đoan

Ông Phạm Quốc Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Sỹ Danh Q (Tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 4, xã Tân Quan, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sỹ Danh T và bà Hoàng Thị N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 02.

Ngày 29/10/2010, bị cáo bị Tòa án quân sự khu vực 2- Quân khu 7 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2011. Chưa được xóa án tích.

Tại Bản án số 69/2012/HSST ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2018, đã chấp hành án phí xong nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01, tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Quan huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước quyết định áp

dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa chấp hành xong.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 31/3/2010, bị Công an huyện Hớn Quản xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã đóng phạt ngày 09/4/2010 (Đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020 thì bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Trú tại tổ 29, ấp Tân Phong, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”.

* Người làm chứng: Anh Cao Văn P, sinh năm 1989. Trú tại: Ấp Sóc Ruộng 2, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sỹ Danh Q là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2018 nên thường xuyên mua ma túy về để sử dụng. Ngày 24/6/2020 Q đi xuống khu vực bến xe Miền Đông của Thành phố Hồ Chí Minh mua được 01 gói ma túy của một người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Q mang về nhà chia thành 03 gói ma túy nhỏ để vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác để lấy tiền lời.

Chiều ngày 24/6/2020, do có quen biết nhau từ trước nên Cao Văn P gọi điện thoại cho Q hỏi mua 300.000đ tiền ma túy thì Q đồng ý bán và hẹn nhau đến căn nhà bỏ hoang trong lô cao su, thuộc tổ 4, ấp Sóc Ruộng 2, xã Tân Quan để lấy ma túy. Một lúc sau, Q điều khiển xe mô tô biển số 68S1-544.12 đi từ nhà đến điểm hẹn, tại đây Q đưa cho Phi 01 gói ma túy, Phi đưa cho Q số tiền 300.000đ. Sau khi mua được ma túy Phi và Q cùng sử dụng hết ma túy.

Đến ngày 27/6/2020, Phi tiếp tục gọi điện thoại cho Q hỏi mua 300.000đ ma túy, Q đồng ý và cũng hẹn đến căn nhà bỏ hoang trong lô cao su, thuộc tổ 4, ấp Sóc Ruộng 2, xã Tân Quan để lấy ma túy. Lúc này Q còn 02 gói ma túy (01 gói lớn và 01 gói nhỏ), Q lấy gói ma túy lớn cất giấu trong quần lót, còn gói ma túy nhỏ Q cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô biển số 68S1-544.12 đi đến điểm hẹn gặp Phi để bán ma túy. Khi Q đi đến đoạn đường thuộc ấp Long Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ trên người của Q 02 gói ma túy.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Sỹ Danh Q cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra Sỹ Danh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 155/2020/GĐ-MT ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1564 gam.

Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8155 gam.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ 01 gói ma túy, được niêm phong ký hiệu M1, khối lượng là 0,1564 gam Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,0926 gam Methamphetamine;

01 gói ma túy, được niêm phong ký hiệu M2, khối lượng là 0,8155 gam Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,7016 gam Methamphetamine.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2; 01 điện thoại di động Vsmart; 01 xe mô Sirius biển số 68S1-544.12; 02 bật lửa; 01 kéo bằng kim loại; 01 mảnh nylon;

Số tiền 800.000đ, trong đó có 300.000đ là tiền bán ma túy mà có, còn lại 500.000đ là tiền của Q.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Sỹ Danh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Sỹ Danh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sỹ Danh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Sỹ Danh Q mức hình phạt từ 09 năm đến 10 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Sỹ Danh Q khai nhận như sau: Do nghiện ma túy và để có tiền mua ma túy về sử dụng nên ngày 24/6/2020, Sỹ Danh Q đã đi xuống khu vực bến xe Miền Đông của Thành phố Hồ Chí Minh mua được 1.200.000đ tiền ma túy của một người không rõ nhân thân lai lịch đưa về chia nhỏ ra để vừa bán vừa sử dụng. Chiều ngày 24/6/2020, Q bán cho Cao Văn P 01 gói ma túy với 300.000đ tại khu nhà bỏ hoang, thuộc tổ 4, ấp Sóc Ruộng 2, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản. Đến ngày 27/6/2020, khi Q đang cầm ma túy trên tay để bán cho Cao Văn P thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ được trên người của bị cáo 02 gói ma túy. Theo kết quả giám định thì chất ma túy mà Q đem bán là 0,9719 gam ma túy đá.

[3] Xét lời khai thú nhận tội của Bị cáo là phù hợp với lời khai của đối tượng Cao Văn P là người mua ma túy của bị cáo, phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp vật chứng thu giữ được trong vụ án, phù hợp với với Bản kết luận giám định số 155/2020/GĐ-MT ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước về số ma túy thu giữ được của bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Hành vi trên của Sỹ Danh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự xã hội; Bị cáo là người có nhân thân rất xấu (02 tiền án), Tại Bản án số 16/2010/HSST ngày 29/10/2010 của Tòa án quân sự khu vực 2- Quân khu 7, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2011. Sau khi chấp hành hình phạt tù xong bản án nêu trên một thời gian ngắn (Khi chưa xóa án tích) Bị cáo tiếp tục phạm tội, tại Bản án số 69/2012/HSST ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2018, đã chấp hành án phí xong nhưng vẫn chưa được xóa án tích. Nay Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy hai lần, nên bị cáo

phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Quan huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành xong. Ngoài ra, Bị cáo còn bị xử phạt hành chính nhưng đã được xóa, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 31/3/2010, bị Công an huyện Hớn Quản xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã đóng phạt xong ngày 09/4/2010. Như vậy, Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Sỹ Danh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét bị cáo phạm tội có 02 tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm”, nhân thân rất xấu. Thể hiện bị cáo là người khó giáo dục cải tạo, không chịu ăn năn hối cải, nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cách ly bị cáo một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối với Cao Văn P mua ma túy của bị cáo Q để sử dụng, đã bị Công an huyện Hớn Quản ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Q, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy được niêm phong sau khi giám định có khối lượng 0,7942 gam; 02 bát lửa; 01 kéo bằng kim loại; 01 mảnh nylon đây là vật chứng vụ án cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 của bị cáo Q dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Riêng đối với 01 điện thoại di động Vsmart của bị cáo Q, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô Sirius biển số 68S1-544.12, bị cáo Q sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định bị cáo Q mượn của chị Nguyễn Thị H để đi lại, việc Q sử dụng xe để bán ma túy, chị Hồng không biết nên cần trả lại cho chị Hồng.

Đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ được của bị cáo Q, trong đó xác định được 300.000đ là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ nêu trên. Còn lại số tiền 500.000đ là tiền không liên quan đến việc phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo Q.

[9] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sỹ Danh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Sỹ Danh Q mức hình phạt từ 09 năm tù đến 10 năm tù là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Sỹ Danh Q (Tèo) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Sỹ Danh Q (Tèo) 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

2. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,7942 gam (Được niêm phong); 02 bật lửa; 01 kéo bằng kim loại; 01 mảnh nylon.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của bị cáo bị cáo Sỹ Danh Q.

Trả lại cho bị cáo Sỹ Danh Q 01 điện thoại di động Vsmart và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe mô Sirius biển số 68S1-544.12.

(Vật chứng được liệt kê theo các Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005740 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Sỹ Danh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương